

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Trình độ đào tạo: Đại học)

Tên học phần: KỸ NĂNG LẬP LUẬN VÀ TRANH LUẬN TRONG LĨNH VỰC PHÁP LUẬT

Tên tiếng Việt: KỸ NĂNG LẬP LUẬN VÀ TRANH LUẬN TRONG LĨNH VỰC PHÁP LUẬT

Tên tiếng Anh: *Reasoning and Debating Skills in The Fields of Law*

Mã học phần: KTC112024

Ngành: Luật kinh tế

1. Thông tin chung về học phần

Học phần: <i>Kỹ năng lập luận và tranh luận trong lĩnh vực Pháp luật.</i>	<input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng	
<input checked="" type="checkbox"/> Khối kiến thức chung <input type="checkbox"/> Khối kiến thức KHXH và NV <input type="checkbox"/> Khối kiến thức cơ sở ngành	<input type="checkbox"/> Khối kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Thực tập, thực tế, khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Khối kiến thức tin học, ngoại ngữ
Số tín chỉ:	02
Giờ lý thuyết:	18
Giờ thực hành/thảo luận/bài tập nhóm/sửa bài kiểm tra	11
Số giờ tự học	90
Bài kiểm tra lý thuyết (bài – giờ)	1-1
Bài kiểm tra thực hành (bài – giờ)	0-0
Học phần tiên quyết:	
Học phần học trước:	Logic – Tư duy logic
Học phần song hành:	

- Đơn vị phụ trách học phần: Trung tâm Thực hành Luật và Khởi nghiệp

2. Thông tin chung về giảng viên

2.1 Giảng viên cơ hữu

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại liên hệ	Địa chỉ E-mail	Ghi chú
1.	PGS.TS Đoàn Đức Lương	0913.426485	luongdd@hul.edu.vn	Phụ trách
2.	PGS.TS Lê Thanh Sơn	0979.115599	lethanhson.dhh@gmail.com	Tham gia
3.	ThS. Phan Đình Minh	0901.121001	minhpd@hul.edu.vn	Tham gia

2.2 Giảng viên thỉnh giảng

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại liên hệ	Địa chỉ E-mail	Ghi chú
1	GV các Khoa chuyên môn			
2	Cán bộ các đơn vị, cơ quan thực tiễn			

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

- Cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản, trực tiếp góp phần hình thành và phát triển kỹ năng lập luận và tranh luận, gồm: thành phần, cấu trúc, các hình thức lập luận; Vai trò của lập luận trong giao tiếp và trong các hoạt động thuộc lĩnh vực pháp luật; Các đặc điểm, yêu cầu của lập luận pháp lý; Nội dung, đặc điểm, yêu cầu của hoạt động tranh luận; Kỹ năng phân tích, đánh giá một văn bản lập luận; Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, các phương thức và nghệ thuật xây dựng một văn bản lập luận có chất lượng khoa học và logic. Gắn các kỹ năng này với yêu cầu của lập luận pháp lý và thực hành theo phương pháp IRAC trên các văn bản khoa học pháp lý và các bản án thực tế.

- Cung cấp kỹ năng tư duy phản biện và kỹ năng lập luận để rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng phục vụ cho hoạt động tranh luận hiệu quả, bao gồm: Kỹ năng làm chủ nội dung; Kỹ năng chứng minh và bác bỏ; Kỹ năng lắng nghe và kiểm soát cảm xúc; Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, khẩu khí; Kỹ năng sử dụng các thủ thuật phản biện.

- Sau khi kết thúc học phần người học sẽ có những hiểu biết và khả năng tự phân tích, đánh giá và xây dựng các văn bản lập luận chất lượng, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ; Biết hình thành các luận cứ, luận điểm, các lý lẽ thuyết phục và vận dụng các kỹ năng hỗ trợ để bảo vệ quan điểm trong các hoạt động tranh luận.

4. Mục tiêu học phần

4.1 Về kiến thức

+ Hình thành năng lực nhận thức các vấn đề lý thuyết và tính logic trong một lập luận. Các đặc điểm, yêu cầu về lập luận và tranh luận đối với vụ việc pháp luật Kinh tế

4.2 Về kỹ năng

Hình thành và phát triển kỹ năng lập luận, tranh luận, phản biện để có thể: Suy nghĩ sâu sắc, viết chính xác và nói thuyết phục.

Hình thành kỹ năng suy luận, lập luận dựa trên cơ sở của chứng cứ và lý lẽ; Biết vận dụng các luận cứ – lý lẽ để xây dựng lập luận một cách chặt chẽ, sắc sảo; Sử dụng các phương tiện ngôn ngữ hiệu quả; Phối hợp tối ưu các phương thức tăng cường hiệu quả lập luận trong từng tình huống cụ thể.

Hình thành kỹ năng phân tích một văn bản lập luận, kỹ năng vận dụng kết hợp nhiều loại lý lẽ; Kỹ năng suy luận – kết nối thông tin; Kỹ năng suy nghĩ đa chiều; Kỹ năng sắp xếp, liên kết các luận cứ trong một lập luận; Kỹ năng kết hợp linh hoạt nhiều phương thức lập luận; Kỹ năng phát hiện những sai lầm, thiếu sót trong quan điểm của người khác để phản biện lại... Nắm được yêu cầu, mục đích, các dạng thức và phương

pháp trong các hoạt động liên quan đến lập luận pháp lý. Biết cách tự xây dựng lập luận pháp lý trong công tác nghiệp vụ sau này.

Hình thành các kỹ năng tranh luận và các yêu cầu, đòi hỏi của văn hóa tranh luận để đạt đến đích “thấu tình, đạt lý” trong tranh luận, hình thành thói quen tranh luận khoa học và thuyết phục.

4.3 Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Hình thành cho người học ý thức sáng tạo trong việc tiếp thu và vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào các hoạt động học tập, nghiên cứu; kỹ năng lập luận và tranh luận theo vị trí việc làm ngành Luật Kinh tế.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Ký hiệu CDR học phần (CLOX)	Nội dung CDR	CDR của CTĐT
5.1.Kiến thức		
CLO1	Nhận thức được được thành phần, cấu trúc và mối quan hệ giữa các thành phần trong một lập luận; Các thể loại và hình thức lập luận, các loại lý lẽ trong lập luận đời thường. Vai trò của lập luận trong giao tiếp xã hội và trong các giao tiếp hành chính, pháp lý.	PLO6
CLO2	Vận dụng nội dung và đặc tính logic của lập luận pháp lý theo phương pháp IRAC và các tình huống pháp lý.	PLO3
CLO3	Vận dụng bản chất, các đặc điểm và yêu cầu của tranh luận; mô hình cấu trúc của lập luận để lập luận, tranh luận trong các học phần ngành Luật Kinh tế	PLO7
5.2. Kỹ năng		
CLO4	Có kỹ năng nhạy bén xác định chính xác các thành phần, mối quan hệ giữa các thành phần và xây dựng sơ đồ cấu trúc logic của một lập luận; Kỹ năng phát hiện lỗi của một lập luận; Vận dụng thành thạo các thủ thuật tăng cường hiệu quả lập luận.	PLO6
CLO5	Có khả năng xây dựng lập luận theo phương pháp IRAC đối với các tình huống pháp lý cụ thể.	PLO9
CLO6	Có kỹ năng vận dụng tổng hợp các yếu tố: trí tuệ, tâm lý, cảm xúc, ngôn ngữ, văn hóa, các phương pháp chứng minh và bác bỏ, các thủ thật phản biện để tranh luận hiệu quả.	PLO7
5.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm		

CLO7	Có ý thức chủ động cập nhật các kiến thức, thông tin thời sự – chính trị – pháp luật, trang bị các hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực xã hội, tích lũy kinh nghiệm sống, kinh nghiệm ngôn ngữ và văn hóa, trau dồi đạo đức nghề nghiệp để phục vụ cho các hoạt động học tập, nghiên cứu và công tác.	PLO10
CLO8	Có trách nhiệm nỗ lực rèn luyện để không ngừng trau dồi các kỹ năng, đóng góp cho sự tiến bộ của cộng đồng và xã hội.	PLO10

6. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO) và các chỉ số PI (Performance Indicator)

CLO	PLO 3	PLO 6	PLO 7	PLO8	PLO9	PLO 10	PLO 11	Liệt kê PI mà CLO có đóng góp, hỗ trợ đạt được và ghi rõ mức đạt
CLO 1	R							PI3.1:I, PI6.1:M, PI6.2:R, PI7.1:R, PI9.3:R, PI10.2:I
CLO 2	M							PI3.1:M, PI3.2:A, PI3.3:R, PI3.4:R, PI6.2:R, PI7.2:I, PI10.2:I
CLO 3	MA							PI3.3:M, PI7.1:R, PI7.2:R, PI9.1:I, PI10:I
CLO4		R						PI3.2:R, PI3.3:R PI6.1:A, PI6.2:M PI7.1:R, PI7.2:R, PI9.3:I
CLO5			MA		R			PI3.1:R, PI3.2:R, PI6.1:I, PI6.2:R P9.1:R, P9.2:M, P9.3:M
CLO6				R				PI3.2:R, PI6.1:I, PI6.2:I, PI7.1:R, PI7.2:A, PI10.2:R
CLO7						R	R	PI3.2:M, PI3.3:A, PI6.2:R, PI7.1:I, PI7.2:I, PI9.3:R,

								PI10.2:R
CLO8							R	PI6.1:R, PI6.2:R, PI7.2:R, PI9.1:R, PI10.1:M, PI10.2:A.
Học phần (*)	M,A	M	M,A	R	R	R	R	

7. Tài liệu học tập

7.1 Tài liệu bắt buộc

[1]. Lê Thanh Sơn (Chủ biên), “*Kỹ năng lập luận và tranh luận*” NXB Đại học Huế (2020).

Tài liệu có tại thư viện Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

[2]. Lê Thị Hồng Vân (Chủ biên), “*Giáo trình kỹ năng nghiên cứu và lập luận*”, NXB Hồng Đức (2013).

Tài liệu có tại thư viện Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

7.2. Tài liệu tham khảo

[3]. Roy Van Den Brink – Budgen, “*Tư duy phản biện dành cho sinh viên – Học những kỹ năng đánh giá có phê phán và xây dựng luận cứ hiệu quả*”, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

[4].Nguyễn Đức Dân “*Ngữ dụng học*” NXB Giáo dục (1998).

[5].Robert B. Cialdini “*Những đòn tâm lý trong thuyết phục*” NXB Lao động (2018).

[6]. Kaoru Tachibana “*Nghệ thuật thuyết phục logic*” NXB Lao động xã hội (2019).

Tài liệu có tại thư viện Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

8. Đánh giá kết quả học tập.

Đánh giá		Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số	Phương pháp đánh giá	CĐR	Đánh giá
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Điểm quá trình	10	40%	A1. Chuyên cần	Số buổi tham gia và ý thức học tập của cá nhân	10%	Quan sát, điểm danh		Tham gia và ý thức học tập
			A2. Hoạt động	-Thực	15%	Bài tập,		Chuẩn

			tự học, chuẩn bị trên lớp.	hiện bài tập -Thảo luận		thảo luận		<i>kiến thức Chuẩn kỹ năng Chuẩn tổ chức thực hiện</i>
			A3. Hoạt động tự học và kiểm tra trên lớp	Bài kiểm tra	15%	Kiểm tra giữa kỳ		<i>Đánh giá tổng kết (10/10)</i>
Điểm cuối kỳ	10	60%	Thi tự luận hoặc Tiểu luận		60%	Tự luận		<i>Đánh giá tổng kết (10/10)</i>

9. Quy định đối với sinh viên

9.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung làm việc nhóm, làm việc cá nhân.

9.2. Quy định về học, kiểm tra và thi

- Số buổi tham gia trên lớp (10%): 10 điểm/số buổi theo kế hoạch.
- Đánh giá hoạt động tự học, hoạt động trên lớp (15%): Thực hiện ít nhất một hình thức sau:

(1) Làm việc nhóm (thuyết trình, tổ chức thực hành luật giả định, quay video hoặc dựng cảnh): chuẩn bị - làm việc nhóm - tương tác.

(2) Thuyết trình cá nhân: chuẩn bị- thuyết trình- tương tác.

(3) Bài tập về nhà: chuẩn bị - nộp kết quả.

- Bài kiểm tra trên lớp (15%): chấm và công bố điểm theo cá nhân.

Giảng viên viên công bố điểm 40% theo quy định của Trường trên lớp hoặc chậm nhất trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày kết thúc học phần và giải quyết khiếu nại người học trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày công bố.

10. Nội dung học phần, kế hoạch giảng dạy

TT (Số tiết)	Nội dung bài học - Tài liệu tham khảo	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	KTĐG
1 (3)	Chương 1: Một số nội dung cơ bản về lập luận 1.1. Những vấn đề chung về lập luận 1.2. Vai trò của lập luận 1.3. Lập luận theo logic hình thức và lập luận đời thường 1.4. Các thành phần trong	CLO1	Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết. Hoạt động học: Ghi chép/tương tác. Học ở nhà: Đọc tài liệu.	Hiểu kiến thức

	<p>một lập luận</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2]</p>			
2 (3)	<p>Chương 1 (tt).</p> <p>1.5.Cấu trúc của một lập luận.</p> <p>1.6.Các hình thức lập luận</p> <p>1.7.Giả định và hàm ý trong lập luận</p> <p>1.8.Lý lẽ trong lập luận đời thường</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2] [3][4]</p>	CLO1	<p>Hoạt động dạy: Cung cấp lý thuyết, tình huống vận dụng,</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/tương tác (trả lời câu hỏi của GV).</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu, làm bài tập.</p>	Hiểu kiến thức.
3 (3)	<p>Chương 2. Lập luận pháp lý</p> <p>2.1.Đặc điểm cơ bản của lập luận pháp lý.</p> <p>2.2.Trình bày một lập luận pháp lý theo phương pháp IRAC (hoặc CRAC)</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2]</p>	CLO2	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết, xử lý tình huống theo IRAC.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép xử lý tình huống IRAC</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu, làm bài tập.</p>	Hiểu và tự hình thành được các bước phân tích theo mô hình IRAC .
4 (3)	<p>Chương 3.Rèn luyện kỹ năng lập luận</p> <p>3.1. Tính logic – sức sống của một lập luận.</p> <p>3.2. Rèn luyện kỹ năng nhạy bén xác định cấu trúc lập luận</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2] [3]</p>	CLO1 CLO4	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết, đặt ra tình huống.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/tương tác (nhận xét tình huống của GV)</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu, làm bài tập.</p>	Nắm kiến thức để phân tích và giải thích tình huống
5 (3)	<p>Chương 3 (tt)</p> <p>3.3. Rèn luyện kỹ năng phát hiện lỗi của lập luận.</p> <p>3.4. Nắm vững và vận dụng thành thạo các thủ thuật tăng cường hiệu quả lập luận.</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1]</p>	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết, luyện tập, trao đổi và giải quyết tình huống tại lớp.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/tương tác (qua bài tập của GV).</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu, làm bài tập.</p>	Nắm kiến thức, giải quyết được các tình

	[2][3][4]			huống.
6 (3)	<p>Chương 4. Kỹ năng tranh luận</p> <p>4.1.Những vấn đề chung về tranh luận.</p> <p>4.2.Vai trò của tranh luận trong đời sống và xã hội</p> <p>Kiểm tra</p> <p>Tài liệu tham khảo:[1] [2][4]</p>	CLO3 CLO8	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/thảo luận.</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu.</p>	Nắm kiến thức.
7 (3)	<p>Chương 4. (tt).</p> <p>4.3.Các khái niệm và mô hình cấu trúc của lập luận trong tranh luận.</p> <p>4.4.Các đặc điểm cơ bản của tranh luận.</p> <p>4.5.Các yêu cầu của tranh luận.</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2][3]</p>	CLO3	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết, thảo luận qua bài tập và tình huống.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/thảo luận.</p> <p>Học ở nhà: Đọc tài liệu, làm bài tập.</p>	Nắm kiến thức
8 (3)	<p>Chương 5.Rèn luyện kỹ năng tranh luận.</p> <p>5.1.Rèn luyện kỹ năng làm chủ nội dung tranh luận.</p> <p>5.2. Rèn luyện kỹ năng chứng minh và bác bỏ trong tranh luận.</p> <p>5.3. Rèn luyện kỹ năng lắng nghe và kiểm soát cảm xúc khi tranh luận.</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1] [2][3][5][6]</p>	CLO6 CLO7 CLO8	<p>Hoạt động dạy: Dạy lý thuyết, thảo luận bài tập và tình huống.</p> <p>Hoạt động học: Ghi chép/thảo luận, phản biện, đề xuất.</p> <p>Học ở nhà: Đóng vai tình huống tranh luận</p> <p>Làm việc nhóm: chuẩn bị tình huống, đóng vai</p>	Thực hành các kỹ năng.
9 (3)	<p>Chương 5 (tt).</p> <p>5.4.Rèn luyện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ khi tranh luận.</p> <p>5.5.Rèn luyện kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ khi tranh luận.</p> <p>5.6.Rèn luyện kỹ năng sử dụng hiệu quả các thủ thuật phản biện..</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1]</p>	CLO6 CLO7 CLO8	<p>Hoạt động dạy: Hướng dẫn đóng vai tình huống</p> <p>Hoạt động học: Thực hành đóng vai.</p> <p>Học ở nhà: Xem trước các chủ đề được gửi để tranh luận nhóm.</p>	Thực hành các kỹ năng.

	[2][5][6]			
10 (3)	Tranh luận giữa các nhóm theo chủ đề đã được chuẩn bị.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8	Hoạt động dạy: Điều hành, hướng dẫn, đánh giá kết quả. Hoạt động học: Tranh luận theo nhóm. Học ở nhà: Tìm tư liệu, chuẩn bị nội dung tranh luận	Áp dụng kỹ năng vào tình huống cụ thể.
11 (3)	Kiểm tra – sửa bài kiểm tra			

11. Cấp phê duyệt:

Hiệu trưởng

**Trưởng
khoa/Trung tâm**

Ngày tháng năm 2021
Thẩm định Người biên soạn

Đoàn Đức Lương